



**HAPPYTEX**

**Đan niềm tin - Dệt hạnh phúc**

# ***GUIDEBOOK***

## ***GIỚI THIỆU MÁY MÓC***

***Address: Road No. 7, Trang Bang Industrial Park,  
An Tinh Ward, Tay Ninh Province, Vietnam***

***Địa chỉ: Đường số 7, KCN Trảng Bàng,  
Phường An Tịnh, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam***

***Website: [happytex.vn](http://happytex.vn)***

**Trở thành  
Doanh nghiệp Dệt  
đạt đẳng cấp  
Trong Nước & Quốc Tế**



**HAPPYTEX**

**Đan niềm tin - Dệt hạnh phúc**

**HỢP  
TÁC**

**PHÁT  
TRIỂN**

**TRÁCH  
NHIỆM**

# Becoming a leading Textile Enterprise in Vietnam & Beyond



## **HAPPYTEX**

**Weaving trust - Weaving happiness**

**COLLABORATION**

**GROWTH**

**RESPONSIBILITY**

# TABLE OF CONTENTS

## NỘI DUNG



**1** Quality Management Policy (*Chính Sách Chất Lượng*)

**3** Quality Certificates (*Chứng Nhận Chất Lượng*)

**4** Key Products (*Sản Phẩm Chủ Đạo*)

**5** Happytex 1 (*Nhà Máy HPT 1*)

**7** Overall Factory Layout (*Sơ Đồ Tổng Quan Nhà Máy*)

**8** Air Covering Machine (*Máy Chập Khí*)

**9** Cone Winding Machine (*Máy Đảo Cone*)

**10** Twisting Machine (*Máy Se*)

**11** Sectional Warping Machine (*Máy Mắc Phân Băng*)

**12** Direct Warping Machine (*Máy Mắc Đồng Loạt*)

**13** Sizing Machine (*Máy Hồ*)

**14** Beaming Machine (*Máy Ghép*)

- 15** Automatic Drawing-in Machine  
(Máy Móc Go - Xâu Lược Tự Động)
- 17** Water-jet Loom (Máy Dệt Nước)
- 19** Drying Machine (Máy Sấy)
- 20** Inspection Machine (Máy Kiểm)
- 21** Circular Knitting Machine  
(Máy Dệt Kim Tròn)
- 22** Integrated Slitting & Inspection Machine  
(Máy Xẻ Khổ & Kiểm Vải Tích Hợp)
- 23** Wastewater Treatment Plant  
(Nhà Máy Xử Lý Nước Thải)
- 25** **Happytex 2 (Nhà Máy HPT 2)**
- 27** Air-jet Loom (Máy Dệt Khí)
- 29** Rapier Loom (Máy Dệt Kiếm)



# QUALITY MANAGEMENT POLICY

01 

**Advancing  
Clean, Green & Sustainable  
production**



**Satisfying  
customer  
requirements**



03

02



**Innovating in  
new products,  
ongoing  
improvement**

# CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG

**01** 

**Hướng đến sản xuất  
Sạch  
Xanh  
Bền vững**



**Thỏa mãn  
yêu cầu  
khách hàng**



**03**

**02**



**Phát triển  
sản phẩm mới,  
cải tiến liên tục**

# QUALITY CERTIFICATES

## CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG

1

**GRS - Global Recycled Standard**

**Tiêu chuẩn tái chế toàn cầu**



2

**LEED - Leadership in Energy & Environmental Design**

**Hệ thống đánh giá các công trình xây dựng xanh**



3

**Higg FEM - Higg Facility Environmental Module**

**Công cụ đo lường và đánh giá hiệu quả giảm tác động môi trường**



4

**ZDHC - Zero Discharge of Hazardous Chemicals**

**Sáng kiến kiểm soát và loại bỏ hóa chất độc hại trong chuỗi cung ứng dệt may và da giày**

# ZDHC

## KEY PRODUCTS SẢN PHẨM CHỦ ĐẠO



**100% Polyester**



**Polyester Spandex**



**100% Recycled Polyester**



**100% Nylon**



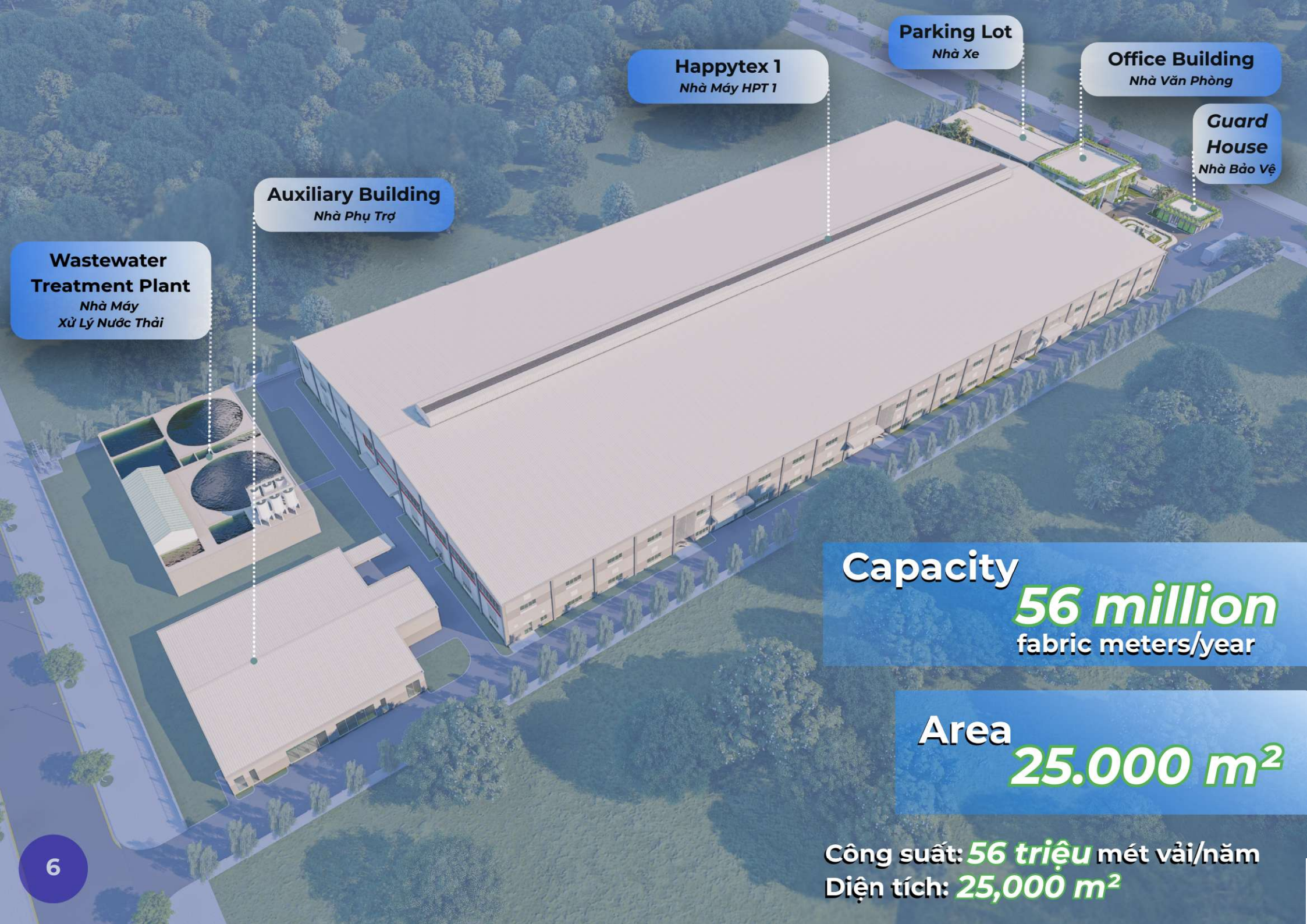
**Nylon Spandex**



**Cotton Nylon Spandex**

# **HAPPYTEX 1**

## ***NHÀ MÁY HPT 1***



**Happytex 1**  
Nhà Máy HPT 1

**Parking Lot**  
Nhà Xe

**Office Building**  
Nhà Văn Phòng

**Guard House**  
Nhà Bảo Vệ

**Auxiliary Building**  
Nhà Phụ Trợ

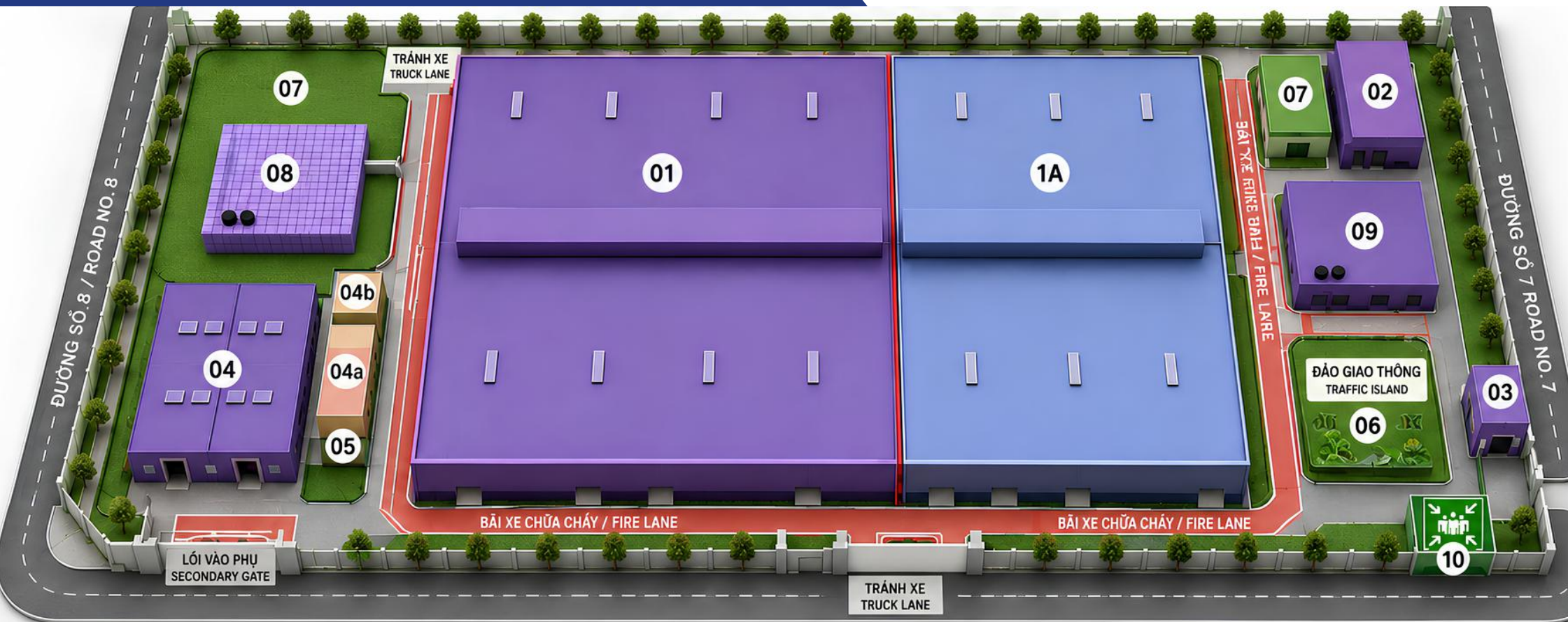
**Wastewater Treatment Plant**  
Nhà Máy  
Xử Lý Nước Thải

**Capacity**  
**56 million**  
fabric meters/year

**Area**  
**25.000 m<sup>2</sup>**

Công suất: **56 triệu** mét vải/năm  
Diện tích: **25,000 m<sup>2</sup>**

## OVERALL FACTORY LAYOUT



- 01 NHÀ XƯỞNG (GIAI ĐOẠN 1) / *FACTORY (STAGE 1)*
- 1A NHÀ XƯỞNG (GIAI ĐOẠN 2) / *FACTORY (STAGE 2)*
- 02 NHÀ XE/NHÀ ĂN / *CANTEEN*
- 03 NHÀ BẢO VỆ / *SECURITY HOUSE*
- 04 NHÀ PHỤ TRỢ / *UTILITY BUILDING (PUMP HOUSE)*
- 04a BỂ NƯỚC PCCC ÂM ĐẤT / *UNDERGROUND FIRE WATER TANK*
- 04b BỂ NƯỚC PCCC NỔI / *OVERHEAD FIRE WATER TANK*

- 05 HỆ NƯỚC PCCC ÂM ĐẤT / *UNDERGROUND FIRE WATER SYSTEM*
- 06 HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC / *WASTEWATER TREATMENT SYSTEM*
- 07 TRÁNH XE / *PARKING AREA*
- 08 NHÀ XỬ LÝ NƯỚC / *WATER TREATMENT PLANT*
- 09 NHÀ VĂN PHÒNG / *OFFICE BUILDING*
- 10 ĐIỂM TẬP KẾT AN TOÀN / *EMERGENCY ASSEMBLY POINT*



**BÃI XE CHỮA CHÁY**  
**FIRE LANE**



## TRÁNH XE TRUCK LANE



LỐI VÀO / CỔNG  
ENTRANCE / GATE



CÂY XANH  
GREEN AREA

# AIR COVERING MACHINE

## MÁY CHẬP KHÍ

Filament Yarn  
*Sợi Filament*

Take-up Tube  
*Ống Sợi Chập*

Covering System  
*Hệ Thống Chập*

Spandex Yarn  
*Sợi Spandex*

# CONE WINDING MACHINE MÁY ĐÀO CONE

Cone  
Ống Sợi

Tensioner  
Bộ Điều Khiển Sức Căng

Yarn Bobbin  
Cối Sợi

# TWISTING MACHINE

## MÁY SE



HTY Bobbin  
Ống Sợi Xoắn Cao

Tensioner  
Bộ Điều Khiển Sức Căng

Cone  
Ống Sợi

# SECTIONAL WARPING MACHINE

## MÁY MẮC PHÂN BĂNG

Tensioner

Bộ Điều Khiển Sức Căng

Tapering Drum

Trống Hình Cone

Adjustable Reed

Lược Điều Chỉnh

Loom Beam

Trục Dệt

Leasing Reed

Lược Tách Nhíp

# DIRECT WARPING MACHINE

## MÁY MẮC ĐỒNG LOẠT

Creel Stand  
Giàn Mắc

Tensioner  
Bộ Điều Khiển Sức Căng

Ziczac Comb  
Lược Dích Dắc

Warp Beam  
Trục Sợi

# SIZING MACHINE

## MÁY HỒ

Cylinder Section  
Trống Sấy

Cooling Zone  
Buồng Lạnh

Sizing Section  
Bộ Phận Hồ Sợi

Warp Beam  
Trục Sợi

Warp Beam  
Trục Sợi

Champer  
Buồng Sấy

# BEAMING MACHINE

## MÁY GHÉP

Loom Beam

Trục Dệt



Supply Stand

Dàn Ghép

Warp Beam

Trục Sợi Dọc

Beam Stand

Trụ Đỡ Trục

Sizing Beam

Trục Hồ



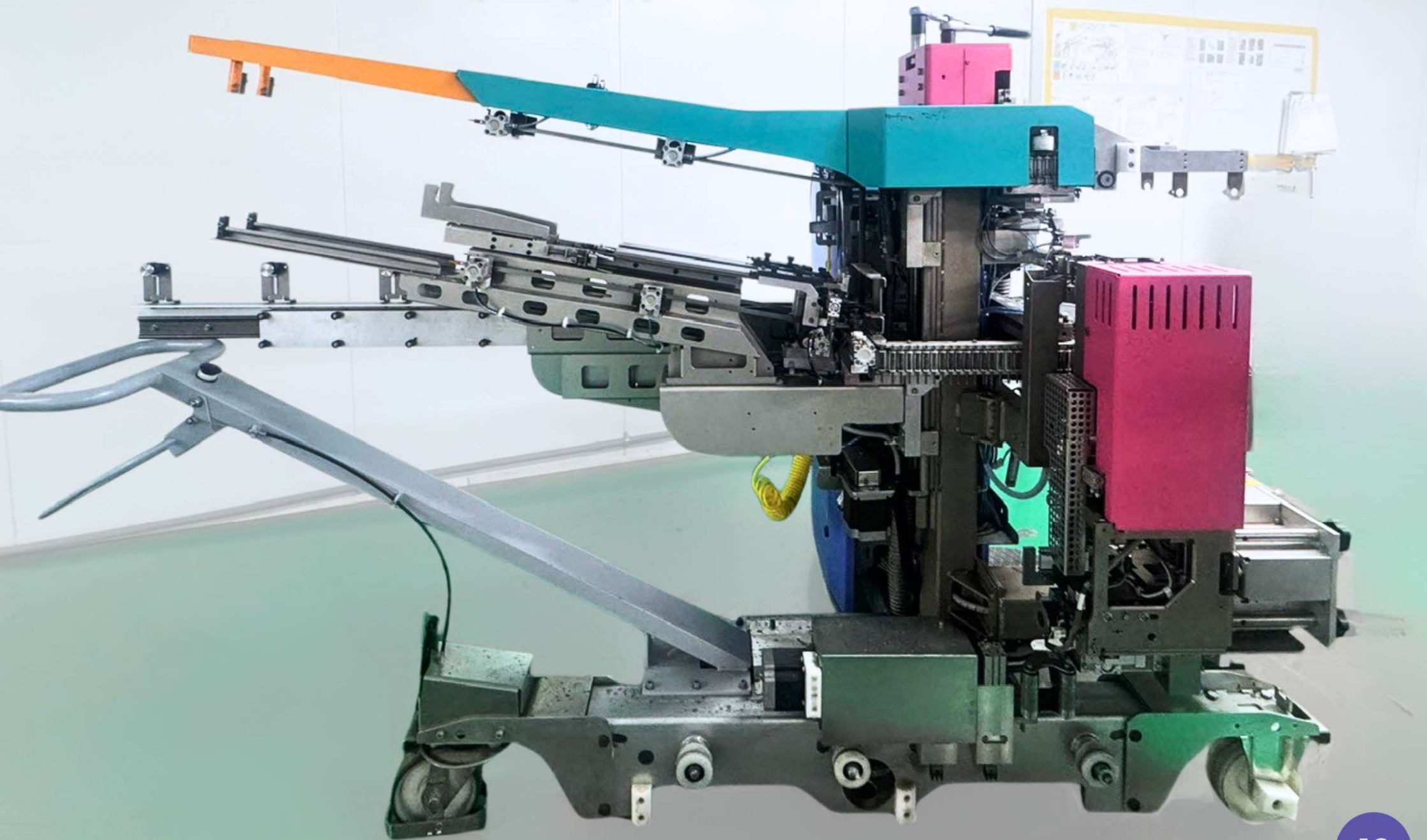
# AUTOMATIC DRAWING-IN MACHINE

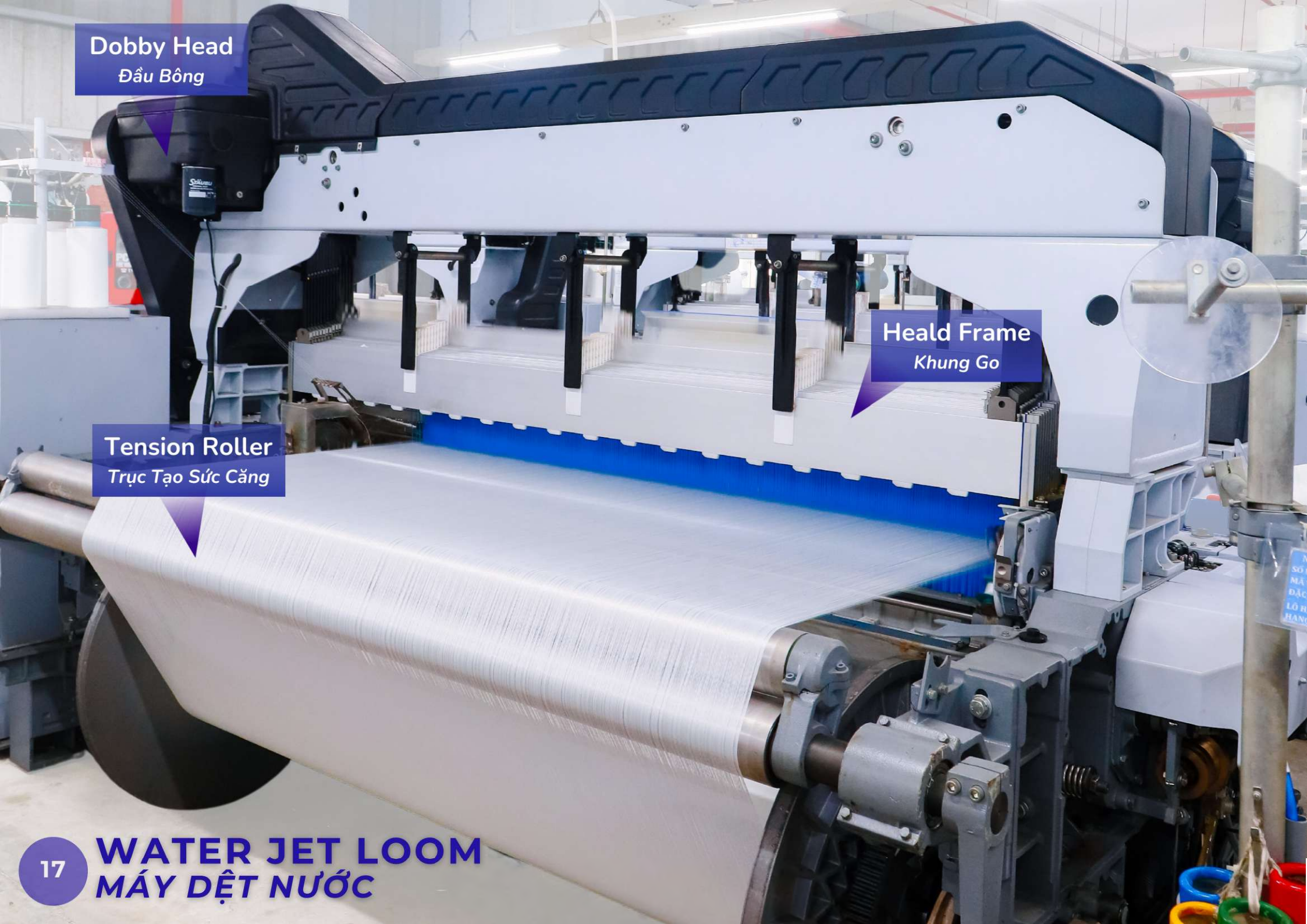
## MÁY MÓC GO - XÂU LƯỢC TỰ ĐỘNG

Guide Rail  
Khung Dẫn Hướng

# AUTOMATIC DRAWING-IN MACHINE

## MÁY MÓC GO - XÂU LƯỢC TỰ ĐỘNG



A large industrial water jet loom machine in a factory setting. The machine is primarily white and black, with a large roll of white fabric being processed. A blue water jet is visible cutting through the fabric. Various mechanical components like rollers, frames, and tensioners are visible. Labels in Vietnamese identify specific parts: Dobby Head (Đầu Bông), Heald Frame (Khung Go), and Tension Roller (Trục Tạo Sức Căng).

**Dobby Head**  
Đầu Bông

**Heald Frame**  
Khung Go

**Tension Roller**  
Trục Tạo Sức Căng

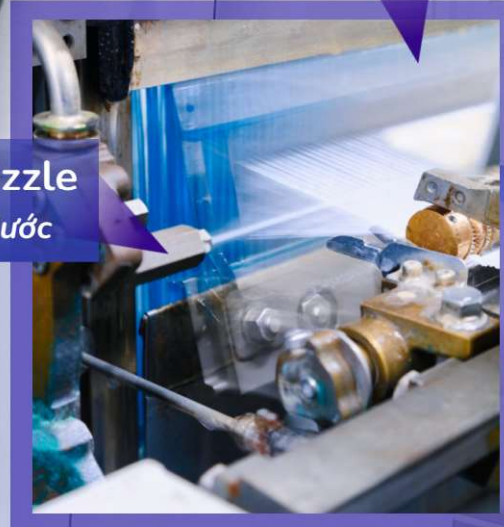


**Weft Feeder**  
Bộ Cấp Sợi Ngang



**Take-up Roller**  
Trục Nhám Cuốn Vải

**Reed**  
Lược Dệt



**Water Nozzle**  
Vòi Phun Nước

# DRYING MACHINE

## MÁY SẤY

Drying Chamber  
Buồng Sấy

Fabric Spreading Frame  
Khung Trải Vải

Fabric Roll  
Cuộn Vải



Fabric Roll Rack  
Dàn Chứa Cuộn Vải

# INSPECTION MACHINE

## MÁY KIỂM

Inspection Table  
Bàn Kiểm

Fabric Roll Rack  
Dàn Chứa Cuộn Vải

Meter Counter  
Bộ Đo Mét

Fabric Roll  
Cuộn Vải

# CIRCULAR KNITTING MACHINE

## MÁY DỆT KIM TRÒN

Yarn Creel  
Giàn Treo Sợi

Spandex Feeder  
Bộ Cấp Sợi Spandex

IRO Positive  
Yarn Feeder  
IRO Cấp Sợi Tích Cực

Knitting Needle  
Kim

Fabric Take-down System  
Hệ Thống Cuốn Vải

# INTEGRATED SLITTING & INSPECTION MACHINE MÁY XẼ KHỔ & KIỂM VẢI TÍCH HỢP

Circular Slitting Blade  
Lưỡi Sẻ Khổ



Inspection Table  
Bàn Kiểm

Fabric Roll  
Cuộn Vải

# WASTEWATER TREATMENT PLANT NHÀ MÁY XỬ LÝ NƯỚC THẢI





**COAGULATION TANK**  
**BỂ KEO TỤ**

# **HAPPYTEX 2**

## ***NHÀ MÁY HPT 2***



**Happytex 2**  
Nhà Máy HPT 2

**Air Compressor Room**  
Phòng Máy Nén Khí

**Wastewater  
Treatment Area**  
Khu Xử Lý Nước Thải

**Parking Lot**  
Nhà Xe

**Guardhouse**  
Nhà Bảo Vệ

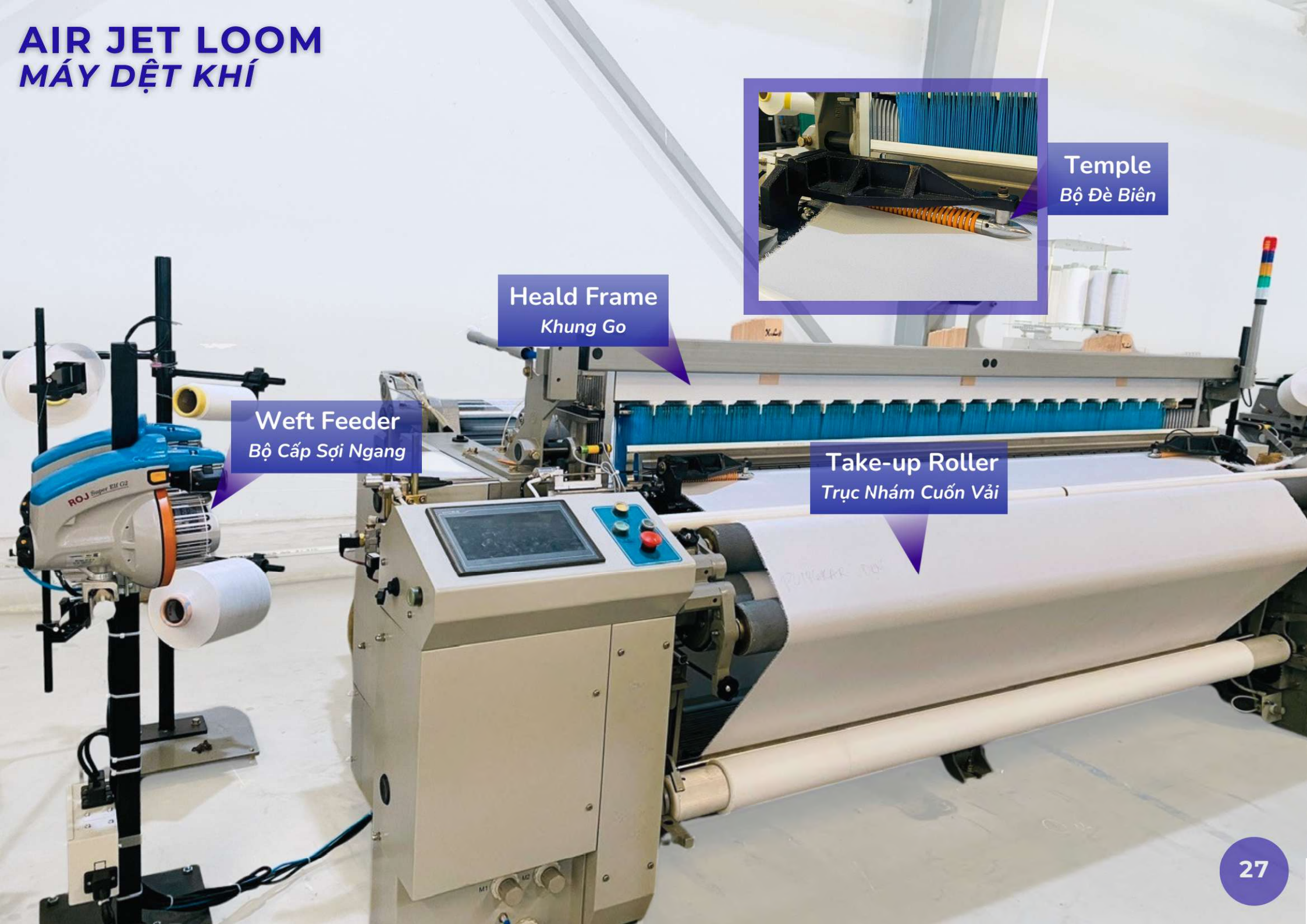
**Capacity**  
**17 million**  
fabric meters/year

**Area**  
**10.000 m<sup>2</sup>**

Công suất: **17 triệu** mét vải/năm  
Diện tích: **10,000 m<sup>2</sup>**

# AIR JET LOOM

## MÁY DỆT KHÍ



Weft Feeder  
Bộ Cấp Sợi Ngang

Heald Frame  
Khung Go

Temple  
Bộ Đè Biên

Take-up Roller  
Trục Nhám Cuốn Vải

Reed  
Lược Dệt

Air Sub-Nozzle  
Vòi Phun Phụ



Air Main Nozzle  
Vòi Phun Chính



# RAPIER LOOM

## MÁY DỆT KIỂM

**Weft Feeder**  
Bộ Cấp Sợi Ngang

**Reed**  
Lược Dệt

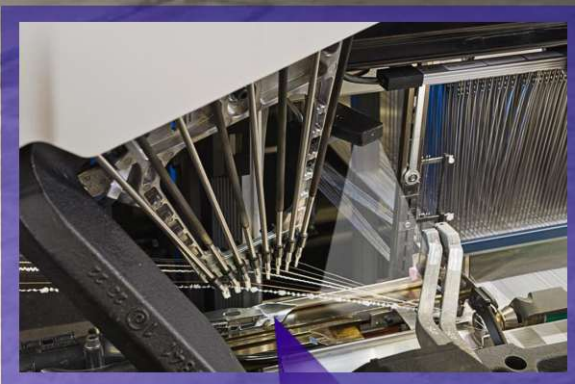
**Heald Frame**  
Khung Go

**Take-up Roller**  
Trục Nhám Cuốn Vải

# RAPIER LOOM MÁY DỆT KIỂM

Electronic Right  
Gripper Opener - ERGO  
Bộ Mở Kẹp Sợi Điện Tử Bên Phải

Dobby Head  
Đầu Bông



Gripper  
Kiểm Kẹp Sợi



**HAPPYTEX**

Đan niềm tin - Dệt hạnh phúc

**THANK YOU**

**CHÂN THÀNH  
CẢM ƠN**

